

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HÓA
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 22 - 02 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Khai

Bà Trần Thị Phúc Tuệ

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2022/TLST - HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2022/QĐXXST – HS ngày 10/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Minh P - Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/5/1997 tại huyện H, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT: Thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Xuân D – sinh năm: 1972 và bà Nguyễn Thị X – sinh năm: 1972; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình từ ngày 17/12/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt theo lệnh trích xuất.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2021 Đinh Minh P trú tại thôn X, xã T, huyện H bắt xe khách đi về thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình để mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường quốc lộ 1A, thuộc địa phận thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình Phúc xuống xe, đi bộ tìm người để mua

ma túy. Tại đây, P gặp và hỏi mua ma túy từ một người phụ nữ (không rõ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể) đứng một bên đường 30 viên ma túy loại hồng phiến được đựng trong túi ni lông màu xanh với giá tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, P cất giấu số ma túy nói trên vào trong người rồi bắt xe đi về nhà mình cất giấu. Đến khoảng 20 giờ 45 phút, ngày 17/12/2021 P mang 03 viên ma túy đi đến đường liên xã thuộc địa phận thôn X, xã T, huyện H để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Tuyên Hóa phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm 03 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” đựng trong 01 túi nilon trong suốt để trong túi quần phía sau bên phải Phúc đang mặc trên người cùng các tang vật liên quan.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đinh Minh P. Kết quả khám xét đã phát hiện thu giữ, tại phòng ngủ tầng 2 nhà ở của Phúc các tang vật gồm: 05 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có in chữ “WY” cất giấu dưới chiếu nhựa nhiều màu sắc; 01 chai nhựa trong suốt, trên thân chai có gắn một tờ giấy cuộn tròn dài 10cm tại góc phòng ngủ; 14 viên nén hình tròn, dạng thuốc tân dược màu hồng, trên mỗi viên có in chữ “WY” đựng trong 01 túi nilon trong suốt chứa trong bao thuốc lá, nhãn hiệu Hồng Hà cất giấu trên cánh cửa giáp lề cửa phòng tầng 2.

Quá trình điều tra Đinh Minh P khai nhận đã mua 30 viên ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và sử dụng hết 08 viên ma túy còn lại 22 viên ma túy, lời khai phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp và tang vật thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số: 16/GĐ-PC09 ngày 24/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 03 (Ba) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” tổng khối lượng 0,327g (không phải ba trăm hai mươi bảy gam); 19 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên đều có chữ “WY” tổng khối lượng 1,916g (một phẩy chín trăm mười sáu gam) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa thu giữ của Đinh Minh P (được đánh dấu là Mẫu ký hiệu A1 và A2) là chất ma túy có tên gọi Methamphetamine có tổng khối lượng là: 2,243g (hai phẩy hai trăm bốn ba gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự: 323; Danh mục II; nghị định số: 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu giữ:

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu vàng đồng, số IMEI 1: 865569034696631; số IMEI 2: 865569034696623 bên trong gắn thẻ sim số 0384117073, điện thoại đã qua sử dụng;

- 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên thân chai đục lỗ, gắn một ống giấy dài 10cm;

- 22 viên ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Đinh Minh P có khối lượng 2,243g (hai phẩy hai trăm bốn mươi ba gam). Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,384g (không phẩy ba trăm tám mươi tư gam). Sau giám định còn 1,859g (một phẩy tám trăm năm chín gam) cùng toàn bộ vỏ bao gói được bỏ vào trong một phong bì thư dán kín, trên có ghi: “16/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình ngoài cùng dán văng dính trong suốt.

Bản cáo trạng số: 07/CT – VKSTH – HS ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Đinh Minh P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Đinh Minh P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Đinh Minh P từ 18 đến 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 17/12/2021.

Vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- Một phong bì thư, trên có ghi “16/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình ngoài cùng dán băng dính trong suốt, bên trong có:

+ 0,216g (không phẩy hai trăm mười sáu gam). Mẫu ký hiệu A1 sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A1”.

+ 1,643g (một phẩy sáu trăm bốn mươi ba gam). Mẫu ký hiệu A2 sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A2”.

+ Toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên thân chai có đục lỗ, gắn một ống giấy dài 10cm

Áp dụng khoản 2 Điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho Đinh Minh P: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu vàng đồng, số IMEI 1: 865569034696631; số IMEI 2: 865569034696623 bên trong gắn thẻ sim số 0384117073, điện thoại đã qua sử dụng.

Án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

Tại phiên tòa bị cáo Đinh Minh P tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết mới. Bị cáo nhất trí với lời luận tội

của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình; không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Minh P: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người còn rất trẻ, có sức khỏe, có trình độ nhận thức nhưng không chịu rèn luyện bản thân để có cuộc sống lành mạnh và xây dựng tương lai tốt đẹp, chỉ vì lối sống buông thả của bản thân nên đã sớm sa vào con đường ma túy, do đó bị cáo đã về thị xã Đ tìm mua ma túy đưa về để sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là tàng trữ trái phép chất ma túy, số ma túy mà Đinh Minh P tàng trữ có khối lượng là 2,243g (hai phẩy hai trăm bốn mươi ba gam) loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu về thời gian, địa điểm, khối lượng chất ma túy mà bị cáo đã tàng trữ, ý kiến của Kiểm sát viên. Do đó có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Đinh Minh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Minh P không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa bàn, gây tệ nạn cho xã hội và tạo sự hoang mang

trong quần chúng nhân dân. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội cần xử phạt nghiêm minh để giáo dục bị cáo và răn đe chung. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, bản thân thật sự ăn năn, hối cải nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo phù hợp với chính sách nhân đạo của Nhà nước. Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo. Đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu huỷ vật chứng là:

+ Một phong bì thư, trên có ghi “16/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình ngoài cùng dán văng dính trong suốt, bên trong có: 0,216g (không phẩy hai trăm mười sáu gam). Mẫu ký hiệu A1 sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A1”; 1,643g (một phẩy sáu trăm bốn mươi ba gam). Mẫu ký hiệu A2 sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A2”; Toàn bộ vỏ bao gói.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên thân chai có đục lỗ, gắn một ống giấy dài 10cm

- Đối với một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu vàng đồng, số IMEI 1: 865569034696631; số IMEI 2: 865569034696623 bên trong gắn thẻ sim số 0384117073, điện thoại đã qua sử dụng: Là điện thoại của bị cáo thu giữ lúc bắt người phạm tội quả tang. Qua xác định thì chiếc điện thoại bị cáo không dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại chiếc điện thoại nói trên cho bị cáo Đinh Minh P.

Liên quan trong vụ án có người phụ nữ tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Bình đã bán 30 viên ma tuý (loại hồng phiến) cho Đinh Minh P. Tuy nhiên quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xử lý; vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án buộc bị cáo Đinh Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Minh P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Minh P 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 17/12/2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng vụ án:

- Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ:

+ Một phong bì thư, trên có ghi “16/GĐ-PC09” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình ngoài cùng dán văng dính trong suốt, bên trong có: 0,216g (không phẩy hai trăm mười sáu gam). Mẫu ký hiệu A1 sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A1”; 1,643g (một phẩy sáu trăm bốn mươi ba gam). Mẫu ký hiệu A2 sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A2”; Toàn bộ vỏ bao gói.

+ 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên thân chai có đục lỗ, gắn một ống giấy dài 10cm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu VIVO, màu vàng đồng, số IMEI 1: 865569034696631; số IMEI 2: 865569034696623 bên trong gắn thẻ sim số 0384117073, điện thoại đã qua sử dụng cho bị cáo Đinh Minh P.

Toàn bộ số vật chứng này hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 01 năm 2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/NQUBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Minh P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/02/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đoàn Thị Bích Thủy